

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng năm 2022

KẾ HOẠCH

Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2022-2025

Căn cứ Quyết định số 263/QĐ-TTg ngày 22 tháng 02 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia xây dựng nông thôn mới giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 1719/QĐ-TTg ngày 14 tháng 10 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Chương trình mục tiêu Quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2030, giai đoạn I: từ năm 2021 đến năm 2025;

Căn cứ Quyết định số 90/QĐ-TTg ngày 18 tháng 01 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu quốc gia giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025;

Căn cứ Quyết định số 3685/QĐ-BNN-KTHT ngày 29/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và PTNT về việc Phê duyệt Kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn giai đoạn 2022-2025;

Căn cứ Thông tư số 17/2022/TT-BLĐTBXH ngày 6/9/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số nội dung về giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho người lao động tại các tiểu dự án và nội dung thành phần thuộc 3 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025.

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Xây dựng Kế hoạch Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn giai đoạn 2022-2025 nhằm triển khai có hiệu quả Quyết định số 3685/QĐ-BNN-KTHT ngày 29/9/2022 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về việc phê duyệt Kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn giai đoạn 2022 - 2025; nâng cao chất lượng lao động nông thôn, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp, nông thôn, yêu cầu sử dụng lao động của doanh nghiệp và thị trường lao động góp phần nâng cao hiệu quả lao động, sản xuất, tăng thu nhập, giảm nghèo bền vững.

2. Yêu cầu

Các cấp, các ngành, đơn vị, địa phương trên cơ sở chức năng nhiệm vụ được phân công đề cao trách nhiệm, triển khai thực hiện Kế hoạch có hiệu quả bảo đảm mục tiêu đề ra.

Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận trong Nhân dân, người lao động. Biểu dương, khen thưởng kịp thời các tập thể, cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

Hỗ trợ đào tạo cho lao động nông thôn nhằm trang bị kiến thức, kỹ năng nghề để họ trở thành lực lượng chính trong quá trình phát triển kinh tế nông thôn; xây dựng lực lượng lao động nông thôn có kiến thức, tay nghề cao đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội, góp phần chuyển dịch cơ cấu lao động, cơ cấu kinh tế, giải quyết việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.

Góp phần nâng tỷ lệ lao động qua đào tạo đến hết năm 2025 đạt 62,75%; thu nhập của người dân nông thôn tăng ít nhất 1,5 lần so với năm 2020. Tập trung đào tạo cho lao động nông thôn để thực hiện hiệu quả tiêu chí về lao động trong Bộ tiêu chí nông thôn mới và các hợp phần của các chương trình giai đoạn 2021-2025 (hợp phần du lịch nông nghiệp, nông thôn, OCOP, chuyển đổi số và phát triển kinh tế nông thôn...); đào tạo nhằm an sinh xã hội và phát triển kinh tế xã hội vùng nghèo, đồng bào dân tộc thiểu số, miền núi; đào tạo nhân lực chất lượng cao phục vụ sản xuất nông nghiệp thông minh, nông nghiệp sinh thái, hữu cơ và chuyển đổi số trong nông nghiệp; đào tạo chuyển đổi nghề nghiệp; phục vụ tái cơ cấu ngành nông nghiệp và ứng phó với biến đổi khí hậu, tạo chuyển biến tích cực, rõ nét hơn về chuyển đổi nghề nghiệp, tạo thêm công ăn việc làm, tăng thu nhập cho người dân lao động nông nghiệp.

2. Mục tiêu cụ thể

Đào tạo nghề cho 22.115 lao động nông thôn làm nông nghiệp, trong đó tập trung đào tạo để nâng cao tỷ lệ lao động qua đào tạo có bằng cấp, chứng chỉ, cụ thể:

- Đào tạo 22.000 lao động nông thôn tham gia các vùng nguyên liệu, thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới; lao động trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi; lao động trong hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ mới thoát nghèo; người lao động có thu nhập thấp nhằm giảm nghèo bền vững.

- Đào tạo 115 người làm công tác quản lý tại các hợp tác xã nông nghiệp theo Quyết định số 340/QĐ-TTg ngày 12/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

III. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Đối tượng, hình thức, ngành nghề đào tạo

a) Đối tượng đào tạo

- Lao động trong độ tuổi lao động làm nông nghiệp ở các vùng sản xuất hàng hóa thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp, xây dựng nông thôn mới.

- Lao động làm việc trong các trang trại; hợp tác xã, tổ hợp tác nông nghiệp (gồm cả các thành viên hợp tác xã, tổ hợp tác, trang trại); doanh nghiệp có liên kết sản xuất và tiêu thụ sản phẩm với nông dân; nông dân thuộc các vùng sản xuất tập trung thuộc diện quy hoạch vùng nguyên liệu cho các nhà máy chế biến nông sản.

- Lao động nông thôn tham gia thực hiện chu trình trong Chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP) các cấp.

- Lao động là người dân tộc thiểu số, người khuyết tật, hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ bị thu hồi đất sản xuất nông nghiệp, phụ nữ nông thôn.

b) Hình thức đào tạo

- Đào tạo nghề nông nghiệp trình độ sơ cấp nghề và dạy nghề dưới 3 tháng cho lao động nông thôn.

- Đối với đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố trực tiếp giao nhiệm vụ cho các Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên thực hiện hoặc đặt hàng, đấu thầu đào tạo nghề theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách Nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

- Đối với nghề đào tạo Giám đốc hợp tác xã nông nghiệp: Giao cơ quan chuyên môn phối hợp với các đơn vị có chức năng đào tạo nghề giám đốc hợp tác xã để tổ chức thực hiện hoặc đặt hàng, đấu thầu đào tạo nghề theo quy định tại Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách Nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên.

c) Định hướng ngành nghề đào tạo

- Đào tạo các nghề để thực hiện các Chương trình MTQG; các chương trình, đề án thuộc lĩnh vực nông nghiệp và PTNT như:

+ Chương trình mỗi xã một sản phẩm tại Quyết định số 919/QĐ-TTg ngày 01/8/2022; Phát triển du lịch nông thôn tại Quyết định số 922/QĐ-TTg ngày 2/8/2022; Đào tạo nghề “Giám đốc hợp tác xã nông nghiệp” cho các hợp tác xã nông nghiệp theo Quyết định số 340/QĐ-TTg, ngày 12/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ; Các Đề án trọng tâm khác của ngành Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

+ Đào tạo cho lao động ở vùng chuyên canh phục vụ Đề án phát triển nông nghiệp hàng hóa tập trung giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030 tại Quyết định số 423/QĐ-UBND ngày 19 tháng 4 năm 2021 của UBND tỉnh Lai Châu như: vùng trồng chè (Than Uyên, Tân Uyên, Tam Đường, Phong Thổ, Sin Hồ), chuối (Phong Thổ, Tam Đường, Tân Uyên), cây ăn quả, cây lâm nghiệp,...; vùng trồng lúa đặc sản (Than Uyên, Tân Uyên, Phong Thổ); nuôi cá nước lạnh, nuôi, trồng thủy sản đặc sản; chăn nuôi tập trung,....

- Đào tạo nâng cao giá trị các sản phẩm chủ lực, phát triển sản phẩm OCOP, các sản phẩm mang đậm bản sắc dân tộc vùng miền, gắn với du lịch nông nghiệp nông thôn. Đào tạo cho người lao động biết ứng dụng các công

nghệ thông tin, áp dụng các quy trình sản xuất tốt, tiên tiến, công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ, an toàn, thích ứng với biến đổi khí hậu; đào tạo nâng cao kỹ năng về quản lý, quản trị marketing, tài chính và biết xây dựng các phương án sản xuất đáp ứng yêu cầu của thị trường trong nước và xuất khẩu. Kinh doanh nông nghiệp; dịch vụ nông nghiệp, nông thôn (du lịch và môi trường); các nghề mới, nghề giúp nông dân thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Đào tạo cho người lao động nắm được các tiêu chuẩn, quy chuẩn trong sản xuất nông nghiệp, nông nghiệp thông minh, quy trình kỹ thuật mới, công nghệ mới trong sản xuất, chế biến, quản lý vùng chuyên canh, truy xuất nguồn gốc, mô hình kinh tế tuần hoàn sử dụng hiệu quả phụ phẩm nông nghiệp. Phát triển quản lý chuỗi cung ứng nông sản theo ứng dụng blockchain từ sản xuất, thu hoạch, sơ chế, bảo quản, vận chuyển, chế biến và tiêu thụ sản phẩm.

- Đối với các nghề do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và Sở Lao động - Thương binh và Xã hội tỉnh Lai Châu đã xây dựng khung chương trình, giáo trình giai đoạn trước, đề nghị các địa phương tiếp tục kế thừa, cập nhật, bổ sung những kiến thức, kỹ năng sản xuất, kinh doanh, chế biến mới, phù hợp với yêu cầu sản xuất, kinh doanh; đáp ứng các quy chuẩn, tiêu chuẩn. Bổ sung các nghề mới, nghề đặc thù thu hút nhiều lao động nông thôn và đáp ứng với các yêu cầu phát triển kinh tế nông thôn trong thời gian tới: Dịch vụ nông nghiệp nông thôn, sơ chế, chế biến, bảo quản nông sản, thủy sản; kinh doanh nông nghiệp; sản xuất nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp số; marketing, cơ giới hóa đồng bộ trong nông nghiệp.

2. Chỉ tiêu đào tạo

Đào tạo nghề cho 22.115 lao động trình độ sơ cấp và thường xuyên, trong đó:

- Đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn: 22.000 người.
- Đào tạo nghề Giám đốc hợp tác xã: 115 người.

(Chi tiết có biểu kèm theo)

3. Kinh phí thực hiện

a) Kinh phí

Kinh phí thực hiện hằng năm được bố trí từ ngân sách Nhà nước phân bổ cho các huyện, thành phố và Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn từ các hoạt động phát triển giáo dục nghề nghiệp, đào tạo nghề cho lao động nông thôn trong 3 Chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025 và các Chương trình, Đề án khác có liên quan (*Chính sách hỗ trợ theo hướng dẫn tại các Thông tư của Bộ Tài chính: Thông tư số 15/2022/TT-BTC ngày 4/3/2022; Thông tư số 46/2022/TT-BTC ngày 28/7/2022; Thông tư số 53/2022/TT-BTC ngày 12/8/2022 và Thông tư số 124/2021/TT-BTC ngày 30/12/2021 và Thông tư số 17/2022/TT-BLĐTBXH ngày 6/9/2022 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội hướng dẫn thực hiện một số nội dung về giáo dục nghề nghiệp và giải quyết việc làm cho*

người lao động tại các tiểu dự án và nội dung thành phần thuộc 3 chương trình mục tiêu quốc gia giai đoạn 2021-2025).

- Kinh phí từ ngân sách địa phương và các nguồn huy động hợp pháp khác cho các hoạt động đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn.

b) Nội dung chi: Nội dung chi thực hiện theo quy định tại Thông tư số 152/2016/TT-BTC ngày 17/10/2016 của Bộ Tài chính; Quyết định số 674/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh Lai Châu quy định mức chi phí đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng trên địa bàn tỉnh Lai Châu; Quyết định số 1145/QĐ-UBND ngày 24/9/2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của quy định về mức chi phí hỗ trợ đào tạo trình độ sơ cấp và đào tạo dưới 3 tháng trên địa bàn kèm theo Quyết định 674/QĐ-UBND ngày 30/6/2017 của UBND tỉnh và các văn bản có liên quan, văn bản bổ sung thay thế.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn

- Chủ trì, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo triển khai thực hiện; **theo dõi, đôn đốc, kiểm tra, giám sát;** tổng hợp, đánh giá kết quả việc thực hiện kế hoạch; hàng năm báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

- **Rà soát, tổng hợp nhu cầu đào tạo** và đề xuất phân bổ kế hoạch kinh phí thực hiện đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn theo kế hoạch thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và các chương trình, đề án khác hàng năm.

- Hướng dẫn nhiệm vụ đào tạo nghề nông nghiệp hàng năm cho các địa phương bảo đảm cân đối chung theo định hướng phát triển của ngành nông nghiệp và nhu cầu đào tạo lao động theo ngành, nghề của 3 Chương trình mục tiêu quốc gia và tái cơ cấu ngành nông nghiệp.

- Phối hợp với các cơ quan truyền thông, báo, đài truyền hình tổ chức tuyên truyền về chủ trương, chính sách, các mô hình đào tạo nghề nông nghiệp có hiệu quả để tổ chức nhân rộng.

- Kiểm tra, giám sát, đánh giá tình hình thực hiện Kế hoạch dạy nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn theo trên địa bàn; định kỳ 6 tháng, hàng năm báo cáo Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Ủy ban nhân dân tỉnh.

2. Sở Lao động - Thương binh và Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các đơn vị có liên quan xây dựng danh mục và định mức đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành.

- Chủ trì, phối hợp với các Sở, ngành liên quan rà soát, bổ sung và xây dựng cơ chế, chính sách về đào tạo nghề cho lao động nông thôn.

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức thanh tra, kiểm tra, giám sát, đôn đốc việc tổ chức triển khai thực hiện và quản lý công tác đào tạo của các cơ sở giáo dục nghề nghiệp trên địa bàn tỉnh.

3. Sở Tài chính

- Chủ trì, phối hợp với các ngành có liên quan cân đối, tham mưu giao nguồn kinh phí tổ chức thực hiện đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; kinh phí kiểm tra, giám sát cho Sở, ban, ngành của tỉnh; hướng dẫn các sở, ban, ngành có liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thành, quyết toán nguồn kinh phí đào tạo theo quy định hiện hành.

- Phối hợp với các sở, ban, ngành có liên quan kiểm tra, giám sát tình hình thực hiện Kế hoạch.

4. Sở Kế hoạch và Đầu tư

Chủ trì tổng hợp chỉ tiêu đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm.

5. Sở Thông tin và Truyền thông

Chủ trì, phối hợp với Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn hướng dẫn các cơ quan thông tin đại chúng và hệ thống thông tin cơ sở đẩy mạnh công tác tuyên truyền về Kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn giai đoạn 2022 - 2025.

6. Đề nghị Ủy ban Mặt trận tổ quốc Việt Nam tỉnh và các tổ chức thành viên

Tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân tham gia học nghề. Phối hợp với Sở Lao động và Thương binh xã hội tư vấn miễn phí về đào tạo và giải quyết việc làm; tham gia kiểm tra, giám sát, đánh giá hoạt động đào tạo nghề trên địa bàn tỉnh.

7. Đề nghị Hội Nông dân tỉnh

Tăng cường công tác tuyên truyền các chủ trương, chính sách, pháp luật của Đảng và Nhà nước về đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn; Chỉ đạo Trung tâm hỗ trợ nông dân và Hội Nông dân các huyện, thành phố vận động các thành viên của tổ chức tham gia học nghề; tư vấn miễn phí về đào tạo và giải quyết việc làm. Tổ chức dạy nghề khi được giao chỉ tiêu thực hiện.

8. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố

- Xây dựng kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp hàng năm và cả giai đoạn gửi Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn tổng hợp.

- Chỉ đạo Ủy ban nhân dân cấp xã xác định nhu cầu đào tạo, xây dựng kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp sát với thực tiễn, theo nhu cầu học nghề của

người dân, ưu tiên lao động nằm trong vùng sản xuất hàng hóa tập trung, các dự án phát triển sản xuất của địa phương.

- Giao nhiệm vụ cho các phòng, ban liên quan thực hiện quản lý nhà nước về đào tạo nghề nông nghiệp (xây dựng kế hoạch, tổ chức thực hiện, thanh tra, kiểm tra, giám sát, lồng ghép công tác đào tạo nghề nông nghiệp với các dự án hỗ trợ phát triển sản xuất) và thực hiện chế độ báo cáo kết quả theo quy định.

9. Đối với các doanh nghiệp, hợp tác xã nông nghiệp

- Phối hợp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp tổ chức đào tạo giáo dục nghề nghiệp các trình độ sơ cấp, trình độ trung cấp, trình độ cao đẳng và chương trình đào tạo nghề nghiệp khác cho người học, đáp ứng được nhu cầu nhân lực trực tiếp trong sản xuất, kinh doanh và dịch vụ theo quy định của pháp luật.

- Thông tin, báo cáo kịp thời về nhu cầu đào tạo, sử dụng lao động theo ngành nghề và nhu cầu tuyển dụng lao động của doanh nghiệp, hợp tác xã.

Trên đây là Kế hoạch đào tạo nghề nông nghiệp cho lao động nông thôn trên địa bàn tỉnh Lai Châu giai đoạn 2022 - 2025; Kế hoạch này thay thế Kế hoạch số 1855/KH-UBND ngày 03/9/2020 của UBND tỉnh Lai Châu. Ủy ban nhân dân tỉnh yêu cầu các sở, ban, ngành tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và PTNT (bc);
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Ủy ban MTTQVN tỉnh;
- Hội Nông dân tỉnh;
- Ban Dân tộc tỉnh;
- Các Sở: Lao động - TBXH, Nông nghiệp và PTNT, Tài Chính, Kế hoạch và Đầu tư, Thông tin và Truyền thông;
- UBND các huyện, thành phố;
- Lưu: VT, Kt9.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Hà Trọng Hải